

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TRƯỜNG MẦM NON MỸ PHÚC



HỒ SƠ SÁNG KIẾN

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIÚP GIÁO VIÊN TỔ CHỨC TỐT CÁC
HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, TRẢI NGHIỆM NHẪM PHÁT
HUY TÍCH CỰC, CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO CHO TRẺ 5 - 6
TUỔI TRONG TRƯỜNG MẦM NON**

Tác giả: TRẦN THỊ THỜI

Chức vụ: Phó hiệu trưởng phụ trách trường

Nơi công tác: Trường mầm non Mỹ Phúc

Nam Định, tháng 4 năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: - UBND thành phố Nam Định

- Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin

Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến
1	Trần Thị Thời	05/12/1983	Trường mầm non Mỹ Phúc	Phó Hiệu trưởng phụ trách trường	Đại Học	100%

- Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: “Một số giải pháp giúp giáo viên tổ chức tốt các hoạt động thực hành, trải nghiệm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo cho trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non ”

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: Ngày 09 tháng 9 năm 2024.

- Mô tả bản chất của sáng kiến: Nhằm mục đích giúp giáo viên tổ chức tốt hoạt động thực hành, trải nghiệm nhằm phát huy tính sáng tạo ,tích cực, chủ động cho trẻ

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Cơ vật chất, đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị, tài liệu, các loại thiết bị công nghệ...

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Sau khi áp dụng các biện pháp tổ chức hoạt động thực hành, trải nghiệm, kết quả mang lại không chỉ tác động trực tiếp đến trẻ mà còn ảnh hưởng tích cực đến giáo viên, phụ huynh và nhà trường như:

1. Hiệu quả đối với trẻ

- Trẻ được rèn luyện khả năng tư duy logic, sáng tạo, giải quyết vấn đề – những năng lực thiết yếu trong thế kỷ 21.

- Trẻ chủ động khám phá, tìm tòi, từ đó hình thành thói quen tư duy phản biện, giải quyết vấn đề.

- Khả năng sáng tạo của trẻ được phát huy thông qua việc thiết kế, xây dựng mô hình, làm thí nghiệm.

- Trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp, biết chia sẻ, hợp tác với bạn bè qua các hoạt động nhóm.

- Trẻ có cơ hội vận động nhiều hơn qua các hoạt động ngoài trời, từ đó phát triển thể lực và sự khéo léo.

- Các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ vui vẻ, hứng thú với việc học, giảm căng thẳng, tăng khả năng tập trung, khiến việc học trở nên thú vị và chủ động hơn.

- Trẻ phát triển khả năng ứng dụng kiến thức vào cuộc sống thực tiễn, sẵn sàng thích nghi với sự thay đổi của xã hội.

2. Hiệu quả đối với giáo viên

- Giáo viên có cơ hội đổi mới phương pháp dạy học, tăng tính linh hoạt và sáng tạo trong giảng dạy.

- Giáo viên rèn luyện kỹ năng hướng dẫn, khuyến khích trẻ tự khám phá thay vì chỉ truyền đạt kiến thức một chiều.

- Giáo viên có thêm nhiều phương pháp khơi gợi sự hứng thú của trẻ, giúp tiết học sinh động hơn.

3. Hiệu quả đối với phụ huynh và cộng đồng:

- Góp phần xây dựng nền giáo dục tiên tiến, trẻ em được chuẩn bị tốt để trở thành công dân toàn cầu.

- Có sự gắn kết giữa nhà trường – gia đình – xã hội thông qua các hoạt động trải nghiệm từ đó phụ huynh hiểu rõ hơn về phương pháp giáo dục theo hướng thực hành trải nghiệm, thay đổi quan niệm truyền thống về dạy học, giúp phụ huynh tích cực hỗ trợ con học tập. Phụ huynh học được cách hướng dẫn con tư duy sáng tạo qua các hoạt động tại nhà.

- Khơi nguồn sáng tạo xã hội: Trẻ em là mầm non tương lai, trẻ được thực hành trải nghiệm từ sớm sẽ có tư duy đổi mới, từ đó tạo nên thế hệ công dân sáng tạo.

4. Hiệu quả đối với nhà trường

- Cải thiện chất lượng giáo dục

- + Hoạt động thực hành, trải nghiệm giúp nâng cao chất lượng giảng

dạy, tăng tỷ lệ trẻ tích cực tham gia học tập.

+ Tạo môi trường giáo dục tiên tiến, thu hút sự quan tâm của phụ huynh, nâng cao uy tín của trường.

- Tiết kiệm chi phí, tăng giá trị kinh tế

+ Các hoạt động trải nghiệm chủ yếu sử dụng vật liệu tái chế, thiên nhiên, giúp tiết kiệm chi phí cho nhà trường và phụ huynh.

+ Việc trẻ thực hành kỹ năng sống giúp giảm tình trạng lãng phí đồ dùng học tập, đồ chơi.

+ Tổ chức hoạt động làm đồ chơi từ giấy bìa, chai nhựa giúp tiết kiệm chi phí mua đồ chơi mới.

+ Với việc tự bồi dưỡng chuyên cho giáo viên cũng như cử đại diện giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng sau đó triển khai nhân rộng giúp giảm chi phí mời chuyên gia đào tạo, bồi dưỡng.

Giá trị ước tính hiệu quả kinh tế sáng kiến đem lại là khoảng 15.000.000 đ

Tôi xin cam đoan mọi thông tin trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP Nam Định, ngày 14 tháng 4 năm 2025

Người nộp đơn

Trần Thị Thời

THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến:

“Một số giải pháp giúp giáo viên tổ chức tốt các hoạt động thực hành, trải nghiệm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo cho trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non”

2. Lĩnh vực (mã)/cấp học: Giáo dục

3. Thời gian áp dụng sáng kiến:

Từ ngày 9 tháng 9 năm 2024 đến ngày 30 tháng 3 năm 2025

4. Tác giả:

Họ và tên : Trần Thị Thời

Năm sinh : 1983

Nơi công tác : Trường Mầm non Mỹ Phúc- TP Nam Định

Chức vụ công tác: Phó Hiệu trưởng phụ trách trường

Điện thoại : 0945079252

Tỷ lệ đóng góp tạo ra sáng kiến: 100%

5. Cơ quan, đơn vị áp dụng sáng kiến:

1. Tên đơn vị: **Trường Mầm non Mỹ Phúc**

Địa chỉ: xã Mỹ Phúc - TP Nam Định

2. Tên đơn vị: **Trường Mầm non Nam Phong**

Địa chỉ: phường Nam Phong- TP Nam Định

3. Tên đơn vị: **Trường Mầm non Mỹ Trung**

Địa chỉ: xã Mỹ Trung- TP Nam Định

BẢN MÔ TẢ NỘI DUNG SÁNG KIẾN

I. Điều kiện hoàn cảnh tạo ra sáng kiến

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện của trẻ em. Trong chương trình giáo dục mầm non hiện hành, việc tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm cho trẻ không chỉ là phương pháp giáo dục tiên tiến mà còn là yêu cầu bắt buộc nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo – những phẩm chất và năng lực cốt lõi của trẻ trong giai đoạn đầu đời.

Thực tiễn cho thấy, trẻ trong độ tuổi 5-6 là lứa tuổi có nhiều thay đổi về tâm lý, nhận thức, khả năng tư duy và ngôn ngữ phát triển mạnh mẽ. Đây là thời điểm quan trọng để trẻ chuẩn bị tâm thế sẵn sàng bước vào lớp Một. Việc tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm sẽ tạo điều kiện cho trẻ được tiếp xúc với môi trường thực tế, học qua chơi, chơi mà học, phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề – những yếu tố không thể thiếu trong giáo dục hiện đại.

Tuy nhiên, tại một số lớp học trong trường Mầm non Mỹ Phúc, việc tổ chức hoạt động thực hành, trải nghiệm vẫn còn nhiều hạn chế. Một số giáo viên còn lúng túng trong khâu thiết kế nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức chưa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ; chưa khai thác được tối đa các điều kiện sẵn có của nhà trường, địa phương để tạo ra môi trường trải nghiệm phong phú, gần gũi với trẻ. Bên cạnh đó, còn tồn tại tình trạng một số trẻ chưa mạnh dạn tham gia hoạt động, còn thụ động, thiếu sáng tạo và ít có cơ hội được thể hiện bản thân.

Với vai trò là cán bộ quản lý, tôi nhận thấy đây là vấn đề cần thiết phải được quan tâm, nghiên cứu và có giải pháp cụ thể nhằm giúp giáo viên nâng cao năng lực trong việc tổ chức hoạt động thực hành, trải nghiệm cho trẻ, đặc biệt là lứa tuổi 5-6 tuổi. Việc đổi mới phương pháp giáo dục thông qua các hoạt động trải nghiệm không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn

diện mà còn đáp ứng yêu cầu phát triển chương trình giáo dục mầm non theo định hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Xuất phát từ những lý do trên, tôi mạnh dạn lựa chọn đề tài sáng kiến kinh nghiệm: **“Một số giải pháp giúp giáo viên tổ chức tốt các hoạt động thực hành, trải nghiệm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo cho trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non”** nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giai đoạn hiện nay.

II. Mô tả nội dung của sáng kiến

1. Mô tả thực trạng, hạn chế, nhu cầu cần thiết trước khi có sáng kiến

*** Thực trạng trước khi thực hiện sáng kiến**

Tại trường Mầm non Mỹ Phúc – thành phố Nam Định, việc tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm cho trẻ, đặc biệt là trẻ 5-6 tuổi, đã được nhà trường quan tâm và triển khai trong những năm gần đây. Giáo viên đã bước đầu lồng ghép các hoạt động trải nghiệm vào trong một số hoạt động giáo dục như: chăm sóc cây xanh, chơi với nước, làm đồ dùng đồ chơi từ vật liệu tái chế, tổ chức một số trò chơi dân gian hoặc hoạt động tham quan tại địa phương.

Tuy nhiên, việc triển khai hoạt động trải nghiệm còn mang tính nhỏ lẻ, tự phát, chưa có sự thống nhất trong kế hoạch tổ chức giữa các lớp. Giáo viên còn gặp khó khăn trong việc lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức và cách thức đánh giá hiệu quả hoạt động. Mức độ đầu tư cho các hoạt động này còn hạn chế cả về thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất và sự hỗ trợ từ phụ huynh.

*** Những hạn chế cụ thể**

- Về giáo viên: Một số giáo viên còn thụ động, chưa chủ động tìm tòi, nghiên cứu để đổi mới hình thức tổ chức hoạt động thực hành, trải nghiệm. Việc xây dựng kế hoạch tổ chức còn chung chung, chưa sát với thực tế địa phương hoặc chưa phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Kỹ năng quan sát, dẫn dắt, khơi gợi ý tưởng sáng tạo từ trẻ còn hạn chế.

Hình thức tổ chức hoạt động còn đơn điệu chưa đa dạng. Phần lớn hoạt động giáo dục trẻ vẫn tập trung vào phương pháp giảng dạy truyền thống, nặng về lý thuyết. Trẻ ít có cơ hội tham gia trực tiếp vào các hoạt động thực tế, chủ yếu lắng nghe hoặc làm theo hướng dẫn của giáo viên.

Hạn chế trong việc khuyến khích trẻ tự khám phá. Trẻ chưa được tạo điều kiện để tự tìm tòi, quan sát và trải nghiệm. Những cơ hội để trẻ phát triển tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề bị hạn chế.

- Về cơ sở vật chất: Môi trường giáo dục thiếu hấp dẫn, chưa thật sự tạo điều kiện cho sự sáng tạo của trẻ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của các hoạt động thực hành, trải nghiệm. Không gian lớp học và khu vui chơi chưa được bố trí phù hợp để kích thích sự tò mò và hứng thú của trẻ. Thiếu các góc trải nghiệm đa dạng như góc khoa học, nghệ thuật, hoặc các dụng cụ hỗ trợ thực hành. Các thiết bị, đồ dùng phục vụ cho hoạt động trải nghiệm còn thiếu, chưa được đầu tư đồng bộ. Nhiều nguyên vật liệu cần thiết cho hoạt động sáng tạo còn phụ thuộc vào sự đóng góp của phụ huynh hoặc tận dụng từ môi trường xung quanh, nên tính bền vững chưa cao.

- Về trẻ: Trẻ dễ bị thụ động, học tập chỉ để đáp ứng yêu cầu chứ không thực sự yêu thích hay hiểu rõ ý nghĩa của hoạt động. Các kỹ năng mềm và năng lực sáng tạo của trẻ chưa được phát huy. Trẻ chưa tích cực, chủ động, sáng tạo khi tham gia hoạt động học và vui chơi. Kỹ năng giao tiếp, hợp tác và xử lý tình huống của trẻ còn hạn chế. Trẻ ít có cơ hội bày tỏ ý kiến cá nhân và tham gia vào quá trình ra quyết định trong các hoạt động nhóm

- Về sự phối hợp với phụ huynh: Mặc dù phụ huynh có thiện chí hỗ trợ nhà trường nhưng sự tham gia còn mang tính hình thức, chưa thực sự đồng hành trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

*** Nhu cầu cần thiết**

Từ thực trạng và những hạn chế trên, việc xây dựng một hệ thống giải pháp cụ thể, khoa học và khả thi để giúp giáo viên tổ chức tốt các hoạt động thực hành, trải nghiệm cho trẻ là yêu cầu cấp thiết. Những giải pháp này

không chỉ giúp phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo ở trẻ mà còn tạo ra môi trường học tập thân thiện, hấp dẫn và phát triển toàn diện. Đồng thời, góp phần thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non theo định hướng lấy trẻ làm trung tâm và nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ tại địa phương

*** Kết quả khảo sát trẻ trước khi áp dụng sáng kiến**

- Kết quả khảo sát tại trường mầm non Mỹ Phúc

Tiêu chí đánh giá	Tốt (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)
Trẻ hứng thú, chủ động tham gia các hoạt động trải nghiệm	86/126=68,2%	10/126=8,0%	26/126=20,6%	4/126=3,2
Trẻ có khả năng tư duy, sáng tạo trong các hoạt động	46/126=36,5%	25/126=19,9	28/126=22,2%	27/126=21,4%
Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác với bạn bè	56/126=44,5%	23/126=18,2%	37/126=29,4%	10/126=7,9%
Trẻ thể hiện sự tự tin khi thực hiện các nhiệm vụ	86/126=68,2%	10/126=8,0%	26/126=20,6%	4/126=3,2

- Kết quả khảo sát tại trường mầm non Nam Phong

Tiêu chí đánh giá	Tốt (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)
Trẻ hứng thú, chủ động tham gia các hoạt động trải nghiệm	60/95=63%	8/95=8,5%	23/95=24,3%	4/95=4,2%
Trẻ có khả năng tư duy, sáng tạo trong các hoạt động	45/95=47,4%	12/95=12,6	30/95=31,6%	8/95=8,4%
Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác với bạn bè	40/95=42,1%	12/95=12,6	40/95=42,1%	3/95=3,2%
Trẻ thể hiện sự tự tin khi thực hiện các nhiệm vụ	60/95=63%	8/95=8,5%	23/95=24,3%	4/95=4,2%

- Kết quả khảo sát tại trường mầm non Mỹ Trung: Tổng số trẻ khảo sát là 90 cháu

Tiêu chí đánh giá	Tốt (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)
Trẻ hứng thú, chủ động tham gia các hoạt động trải nghiệm	58/90=64,5%	6/90=6,7%	23/90=25,5%	3/90=3,3%
Trẻ có khả năng tư duy, sáng tạo trong các hoạt động	43/90=47,7%	12/90=13,3	27/90=30%	8/90=8,9%
Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác với bạn bè	40/90=44,5%	22/90=24,5	25/90=27,7%	3/90=3,3%
Trẻ thể hiện sự tự tin khi thực hiện các nhiệm vụ	58/90=64,5%	6/90=6,7%	23/90=25,5%	3/90=3,3%

Từ thực trạng trên cho thấy cần có sự đổi mới trong phương pháp, hình thức tổ chức và năng lực chuyên môn của giáo viên, và cải tạo môi trường lớp học phong phú đa dạng để trẻ được thực hành, trải nghiệm, khám phá, được phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của trẻ, được làm những gì trẻ thích, được có quyền thử sai, phát triển kỹ năng sống toàn diện cho trẻ. Chính vì vậy tôi đã nghiên cứu triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cụ thể như sau:

2. Mô tả giải pháp sau khi có sáng kiến

2.1. Giải pháp 1: Bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên

Giáo viên là người trực tiếp tổ chức, hướng dẫn và đồng hành cùng trẻ trong mọi hoạt động giáo dục, trong đó có các hoạt động thực hành, trải nghiệm. Hiệu quả của hoạt động phụ thuộc phần lớn vào trình độ chuyên môn, kỹ năng sư phạm, khả năng tổ chức linh hoạt và quan điểm giáo dục của giáo viên.

Tuy nhiên, do thói quen tổ chức hoạt động theo lối mòn, một số giáo viên còn ngại thay đổi, chưa nhận thức đầy đủ vai trò quan trọng của hoạt động trải nghiệm đối với trẻ 5-6 tuổi. Chính vì vậy, việc nâng cao nhận thức

và bồi dưỡng năng lực cho giáo viên là biện pháp cần thiết, có tính quyết định để thực hiện thành công các hoạt động này.

Tôi đã bồi dưỡng để nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động thực hành, trải nghiệm bằng cách trao đổi chia sẻ giúp giáo viên hiểu rõ hoạt động trải nghiệm không chỉ là “cho trẻ chơi” mà là phương pháp học tập thông qua hành động – học qua làm, học trong thực tiễn, từ đó phát triển kỹ năng sống, tư duy sáng tạo, tính tự lập. Nhận thức rõ yêu cầu của Chương trình Giáo dục mầm non đổi mới hiện nay khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động có tính mở, linh hoạt, thực tế.

Ví dụ:

Trong buổi tập huấn nội bộ tại trường, Ban giám hiệu mời giáo viên chia sẻ một tình huống thực tế trong lớp:

“Trẻ học bài ‘Bé giúp mẹ nấu ăn’, thay vì chỉ nghe kể chuyện hoặc xem tranh, cô cho trẻ trải nghiệm rửa rau, nhặt rau, cuốn nem (với nguyên liệu đơn giản và an toàn). Trẻ tỏ ra hào hứng, nói nhiều hơn, hợp tác với bạn, tự giác thực hiện và còn kể lại với phụ huynh khi về nhà.”.

Để thực hiện thành công mục tiêu của sáng kiến ngoài việc nâng cao nhận thức cho giáo viên tôi còn tích cực bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Tôi đã tạo điều kiện đăng ký cho đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và một số đồng chí giáo viên cốt cán tham gia các khóa học về ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong tổ chức các hoạt động giáo dục, tham gia khóa học về ứng dụng công nghệ AI. Sau đó bằng những kiến thức tiếp thu được các đồng chí về hướng dẫn cũng như lan tỏa tới các đồng chí giáo viên trong nhà trường. Tổ chức tập huấn theo chủ đề cụ thể kết hợp thực hành ngay tại buổi tập huấn. Giáo viên được tham gia trải nghiệm như một học sinh để hiểu rõ hơn về cách tổ chức. Ngoài ra tôi còn tạo cơ hội cho giáo viên trao đổi kinh nghiệm thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn theo tổ, khối, tạo điều kiện để giáo viên cùng nhau chia sẻ, góp ý, nâng cao chuyên môn. Thảo luận nhóm – xử lý tình huống thực tế. Đưa ra các tình huống giảng

dạy cụ thể để giáo viên cùng thảo luận cách giải quyết.

Bên cạnh đó tôi đã tổ chức cho giáo viên dự giờ, thao giảng. Tổ chức dự giờ thực tế để giáo viên tham gia quan sát đồng nghiệp tổ chức hoạt động thực hành, trải nghiệm để học hỏi cách làm hay. Tổ chức cho mỗi giáo viên thực hiện một tiết dạy thử nghiệm phương pháp mới để đánh giá hiệu quả. Sau đó cho giáo viên nhận xét, góp ý sau dự giờ để chia sẻ những điểm cần phát huy và cải tiến.

Tạo điều kiện cho giáo viên được học tập qua thực tế như: Tham quan các trường mầm non điển hình: Học hỏi mô hình tổ chức hoạt động trải nghiệm ở những đơn vị đã thực hiện hiệu quả. Giao lưu với trường bạn: Chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường giúp giáo viên có thêm góc nhìn mới.

Tạo kho tài liệu trực tuyến: Tôi thường xuyên tìm hiểu các tài liệu, bài giảng hay chia sẻ tài liệu, video hướng dẫn trên nền tảng Google Drive, Facebook, Zalo nhóm giáo viên, đồng thời mỗi cá nhân cũng chia sẻ các tài liệu vào trong nhóm để cùng nhau trao đổi thảo luận trong các buổi sinh hoạt chuyên môn

Sai khi mỗi buổi bồi dưỡng chuyên môn tôi đã tổ chức đánh giá hiệu quả bồi dưỡng bằng cách tổ chức khảo sát sau mỗi buổi tập huấn để đánh giá mức độ hiểu và áp dụng của giáo viên. Theo dõi việc giáo viên áp dụng kiến thức mới vào thực tế. Có thể lấy ý kiến từ đồng nghiệp và phụ huynh đánh giá sự thay đổi trong cách tổ chức hoạt động của giáo viên

Bên cạnh đó tôi còn tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên được tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do Phòng GD và Sở GD tổ chức

Tôi đã tập trung bồi dưỡng cho giáo viên những nội dung sau:

- Bồi dưỡng về phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm: Hướng dẫn giáo viên cách tổ chức các hoạt động theo hướng khuyến khích trẻ tham gia chủ động, tự khám phá, trải nghiệm.

- Hướng dẫn giáo viên ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM, cách tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học vào các hoạt

động trải nghiệm của trẻ.

- Hướng dẫn xây dựng kế hoạch bài dạy linh hoạt, sáng tạo. Xây dựng bài giảng theo hướng mở: Hạn chế áp đặt, tạo không gian cho trẻ thể hiện ý tưởng riêng. Thiết kế hoạt động trải nghiệm phù hợp với độ tuổi: Đảm bảo tính thực tiễn, giúp trẻ dễ tiếp thu, không quá đơn điệu hay quá khó.

- Tích hợp các phương pháp hiện đại vào tổ chức các hoạt động: Không chỉ sử dụng giảng dạy truyền thống mà kết hợp công nghệ, thực hành, tham quan.

- Sử dụng học liệu mở: Khuyến khích giáo viên sáng tạo, tận dụng vật liệu từ thiên nhiên và đồ dùng tái chế để thiết kế bài học.

- Bồi dưỡng cách thiết kế góc trải nghiệm trong lớp học: Hướng dẫn cách bố trí không gian lớp học để trẻ được hoạt động nhiều hơn.

- Cách thức hướng dẫn trẻ thực hiện thí nghiệm đơn giản: Giúp trẻ khám phá khoa học thông qua quan sát và thử nghiệm.

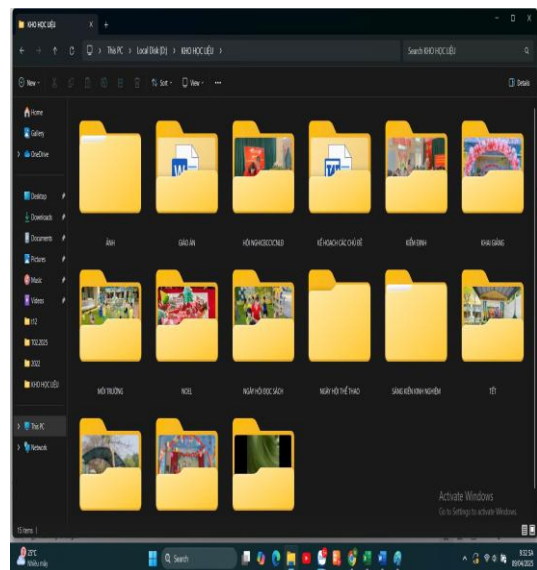
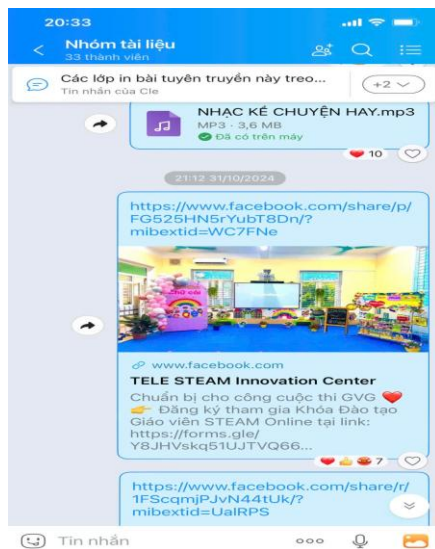
- Phát huy vai trò của giáo viên trong việc khuyến khích trẻ tự khám phá: Không làm thay, không áp đặt, mà hỗ trợ trẻ đặt câu hỏi và tìm giải pháp.

- Sử dụng công nghệ để hỗ trợ bài giảng: Hướng dẫn giáo viên khai thác video, hình ảnh minh họa giúp trẻ hứng thú với bài học.

- Cách đánh giá trẻ trong quá trình trải nghiệm cần tập trung vào quá trình trẻ tham gia, mức độ chủ động, sáng tạo.

Kết luận: Thông qua việc triển khai đồng bộ, linh hoạt các hình thức và nội dung bồi dưỡng chuyên môn, đội ngũ giáo viên trong nhà trường đã có những chuyển biến rõ rệt về nhận thức, kỹ năng và phương pháp giảng dạy. Giáo viên được trang bị kiến thức hiện đại về giáo dục STEAM, phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng công nghệ AI, từ đó biết cách tổ chức các hoạt động học mà chơi, trải nghiệm hiệu quả và sáng tạo. Tư duy giảng dạy của giáo viên có sự thay đổi tích cực: từ lối dạy truyền thống sang hướng khuyến khích trẻ chủ động, sáng tạo, tự khám phá. Giáo viên không

chỉ tiếp thu lý thuyết mà còn được trải nghiệm thực hành trực tiếp trong các buổi tập huấn và thao giảng, nhờ đó hiểu sâu hơn cách tổ chức hoạt động thực tế cho trẻ. Giáo viên biết cách thiết kế không gian lớp học mở, tạo điều kiện cho trẻ hoạt động nhiều hơn đồng thời biết khai thác và sử dụng hiệu quả học liệu mở, vật liệu thiên nhiên, tái chế để làm phong phú nội dung bài dạy.



(Một số hình ảnh sinh hoạt chuyên môn, kho dữ liệu, nhóm zalo chia sẻ giữ liệu của nhà trường)

2.2. Giải pháp 2: Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch thực hành, trải nghiệm phù hợp.

Để các hoạt động thực hành, trải nghiệm mang lại hiệu quả thiết thực, cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng thông qua việc xây dựng kế hoạch chi tiết, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, điều kiện thực tế của lớp, trường và địa phương. Một kế hoạch bài bản sẽ giúp giáo viên xác định đúng mục tiêu, lựa chọn nội dung và hình thức phù hợp, huy động được các nguồn lực sẵn có và

đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong quá trình tổ chức. Trước khi xây dựng kế hoạch hoạt động thực hành, trải nghiệm, tôi đã chỉ đạo giáo viên tiến hành khảo sát, đánh giá các yếu tố:

- Đặc điểm phát triển của trẻ 5-6 tuổi: Trẻ đã hình thành kỹ năng ngôn ngữ tương đối tốt, tò mò, ham học hỏi, thích được khám phá và trải nghiệm thông qua các hoạt động vận động, tương tác nhóm, làm thử và quan sát kết quả.

- Điều kiện cơ sở vật chất của lớp, trường: Có sân chơi, vườn cây, khu vực thiên nhiên, vật liệu mở, đồ dùng học tập, không gian tổ chức hoạt động ngoài lớp học...

- Nguồn lực địa phương, phụ huynh: Làng nghề, di tích lịch sử, chợ quê, cánh đồng, ao hồ, người dân sẵn sàng hợp tác...

Ví dụ minh họa:

Tại Trường Mầm non Mỹ Phúc – nơi có nghề truyền thống trồng rau, giáo viên lớp mẫu giáo lớn xây dựng kế hoạch trải nghiệm với chủ đề: “Bé làm nông dân nhí”. Trẻ được tham gia nhổ cỏ, gieo hạt, tưới cây tại vườn rau của trường, đồng thời tham quan vườn rau của một phụ huynh gần trường.

Sau khi đã khảo sát, đánh giá các yếu tố xong giáo viên bắt đầu xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng bước:

Bước 1: Xác định mục tiêu của hoạt động

- Mục tiêu cần rõ ràng, cụ thể, phù hợp với độ tuổi và nội dung chương trình.
- Phân biệt giữa mục tiêu kỹ năng (thực hành, vận động...) và mục tiêu phẩm chất (tự lập, hợp tác...).

Ví dụ:

Hoạt động: Bé tham quan chợ quê

- Mục tiêu kỹ năng: Trẻ biết quan sát, hỏi – đáp với người bán hàng.
- Mục tiêu phẩm chất: Trẻ biết xếp hàng, không chen lấn, lễ phép khi giao tiếp.

Bước 2: Xác định nội dung và hình thức tổ chức

- Nội dung phải thiết thực, gần gũi, gắn với cuộc sống hằng ngày của trẻ.
- Hình thức có thể là tham quan, đóng vai, mô phỏng, thí nghiệm, hoạt động nhóm, hoạt động ngoài trời...

Bước 3: Chuẩn bị các điều kiện tổ chức

- Chuẩn bị đồ dùng, địa điểm, nhân lực hỗ trợ, kế hoạch dự phòng khi thời tiết xấu...

- Phân công vai trò cho giáo viên trong lớp, huy động sự hỗ trợ của phụ huynh (nếu cần).

Bước 4: Tiến hành hoạt động theo tiến trình rõ ràng

- Mở đầu gây hứng thú.
- Trẻ tham gia trải nghiệm theo nhóm/cá nhân.
- Quan sát, đặt câu hỏi, khuyến khích trẻ thể hiện ý kiến cá nhân.
- Nhận xét, củng cố, liên hệ thực tế, khuyến khích trẻ chia sẻ với phụ huynh sau hoạt động.

Bước 5: Đánh giá và rút kinh nghiệm

- Giáo viên quan sát, chụp ảnh, ghi nhận quá trình tham gia của trẻ.
- Sau hoạt động cần họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh nội dung/tiến trình cho những lần tổ chức sau.

Cuối cùng giáo viên thiết lập kế hoạch dài hạn theo tháng – quý – năm học

- Kế hoạch tháng: Giáo viên chọn từ 1–2 hoạt động thực hành, trải nghiệm phù hợp với chủ đề.
- Kế hoạch học kỳ: Tổ chức hoạt động lớn mang tính tổng hợp (Hội chợ quê, Ngày hội bé khéo tay, Dã ngoại về làng nghề...).
- Kế hoạch năm học: Ban giám hiệu xây dựng khung kế hoạch trải nghiệm chung toàn trường, đảm bảo tính liên thông giữa các khối lớp.

Ví dụ kế hoạch hoạt động theo chủ đề tháng 3: “Nghề nghiệp”

Tuần	Nội dung trải nghiệm	Hình thức	Ghi chú
1	Bé làm bác sỹ	Đóng vai- mô phỏng	Chuẩn bị góc y tế, ống nghe, khẩu trang...
2	Bé đi siêu thị	Mô phỏng- đi chợ mini	Giáo viên tạo siêu thị mini trong lớp
3	Thăm phòng khám An Nhiên	Tham quan thực tế	Phối hợp với phòng khám An Nhiên
4	Bé làm bánh rán	Thực hành	Dùng bột năng, bột gạo nếp, nhân đỗ nặn tại lớp

*** Lên kế hoạch dự kiến cho từ hoạt động**

- **Hoạt động học** (Khám phá, Tạo hình, Văn học, Làm quen chữ cái, Làm quen số đếm)

Lĩnh vực	Hoạt động trải nghiệm cụ thể
Khám phá khoa học	- Thí nghiệm hòa tan (muối, đường, đá...) - Quan sát quả thật (cam, chanh...) - Cảm nhận nước nóng – lạnh
Tạo hình	- Vẽ quả sau khi nếm thử - Nặn con vật đã quan sát ngoài sân - Dán lá cây thật làm tranh
Làm quen văn học	- Đóng vai nhân vật trong truyện - Kể chuyện sáng tạo tiếp nối tình huống - Làm rối tay để kể chuyện
Làm quen chữ cái/số đếm	- Tạo chữ cái bằng đất nặn, que kem - Tìm chữ/số xung quanh lớp - Gắn thẻ chữ/số vào đồ vật thật

- Hoạt động góc (Chơi góc phân vai, xây dựng, nghệ thuật, học tập, kỹ năng)

Lĩnh vực	Hoạt động trải nghiệm cụ thể
Khám phá khoa học	- Thí nghiệm hòa tan (muối, đường, đá...) - Quan sát quả thật (cam, chanh...) - Cảm nhận nước nóng – lạnh
Tạo hình	- Vẽ quả sau khi nếm thử - Nặn con vật đã quan sát ngoài sân - Dán lá cây thật làm tranh
Làm quen văn học	- Đóng vai nhân vật trong truyện - Kể chuyện sáng tạo tiếp nối tình huống - Làm rối tay để kể chuyện
Làm quen chữ cái/số đếm	- Tạo chữ cái bằng đất nặn, que kem - Tìm chữ/số xung quanh lớp - Gắn thẻ chữ/số vào đồ vật thật

- Hoạt động ngoài trời

Loại hình hoạt động ngoài trời	Hoạt động trải nghiệm cụ thể
Quan sát thiên nhiên	- Tìm lá cây rụng, đếm hoa - Quan sát ong, bướm - Nghe tiếng chim, đoán con vật
Trò chơi vận động	- Nhảy lò cò, đi trên dây - Trò chơi kéo co, chuyền bóng - Bò qua chướng ngại vật
Trò chơi khám phá	- Nhặt lá theo màu sắc, kích thước - Tạo mô hình từ cành cây, sỏi, đá - Tưới cây, nhổ cỏ
Thí nghiệm ngoài trời	- Thí nghiệm nước bốc hơi - Đổ nước vào cát, đất để so sánh - Thí nghiệm gió thổi vật nhẹ

- Hoạt động ngoại khóa (Tham quan, dã ngoại, lễ hội)

Hoạt động ngoại khóa	Hoạt động trải nghiệm cụ thể
Tham quan cửa hàng, nhà sách	- Quan sát hoạt động mua bán - Trải nghiệm mua hàng, giao tiếp với người lớn
Dã ngoại (vườn rau, trang trại)	- Trồng cây, nhổ cỏ, bón phân - Cho dê ăn, hái rau... - Nhặt trứng gà, quan sát bò
Hoạt động lễ hội	- Gói bánh, làm bánh trôi, nặn bánh chưng - Mặc thử trang phục dân tộc - Thi múa, thi nấu ăn cùng cô
Ngày hội nghề nghiệp	- Trẻ trải nghiệm làm bác sĩ, bộ đội, cô giáo - Thử mặc đồng phục, sử dụng dụng cụ mô hình nghề nghiệp

Một trong những yêu cầu quan trọng là giáo viên phải biết linh hoạt điều chỉnh kế hoạch khi có thay đổi thực tế như: thời tiết, trẻ nghỉ nhiều, cơ sở vật chất chưa đảm bảo, hoặc phụ huynh không thể tham gia hỗ trợ như dự kiến.

Ví dụ:

Kế hoạch ban đầu là cho trẻ đi tham quan lò gạch thủ công gần trường. Tuy nhiên, do mưa lớn kéo dài, hoạt động được điều chỉnh thành “Mô hình lò gạch trong lớp” với video, hình ảnh thực tế và trẻ xếp mô hình lò bằng đất nặn.

Sau khi thực hiện giải pháp xây dựng kế hoạch bài bản, phù hợp giáo viên chủ động hơn trong tổ chức hoạt động, biết cách lựa chọn nội dung gắn với thực tế và khai thác tốt nguồn lực địa phương. Trẻ hào hứng, tích cực tham gia trải nghiệm, có cơ hội thực hành nhiều kỹ năng quan trọng (giao tiếp, quan sát, hợp tác, giải quyết vấn đề...). Phụ huynh đồng thuận và ủng hộ cao khi thấy con phát triển rõ rệt sau mỗi hoạt động. Các hoạt động trở nên phong phú, có chiều sâu, gắn với chương trình và nhu cầu thực

2.3. Giải pháp 3. Xây dựng môi trường học tập giàu tính trải nghiệm

2.3.1. Xây dựng môi trường vật chất

Một môi trường giáo dục phù hợp sẽ tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ phát triển toàn diện. Không gian lớp học, sân chơi và các khu vực chức năng cần

được thiết kế sao cho kích thích sự tò mò, sáng tạo của trẻ, đồng thời đảm bảo an toàn và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non. Chính vì vậy ngay từ đầu năm học tôi đã hướng dẫn và triển khai tới giáo viên căn cứ vào kế hoạch để xây dựng không gian lớp học, sân trường, các góc hoạt động, thiết bị và đồ dùng học tập thuận lợi cho trẻ thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm.

*** Môi trường trong lớp học**

- Bố trí lớp học với nhiều góc hoạt động khác nhau như: góc khoa học, góc sáng tạo, góc nghệ thuật... để trẻ có thể tự do trải nghiệm và khám phá

Môi trường lớp học là yếu tố quan trọng trong việc khơi dậy sự sáng tạo và sự tích cực của trẻ. Khi lớp học được bố trí nhiều góc hoạt động, trẻ có thể tham gia vào những hoạt động khác nhau theo sở thích và nhu cầu cá nhân. Việc này giúp trẻ không chỉ được tham gia vào những hoạt động mà chúng thích mà còn tạo ra sự tự do trong việc lựa chọn, khám phá, và thể hiện bản thân.

+ Góc trải nghiệm: Đây là nơi trẻ có thể tìm hiểu về thế giới xung quanh, từ thiên nhiên đến các hiện tượng khoa học đơn giản. Ví dụ, trẻ có thể quan sát sự thay đổi của cây trồng, hay thực hiện các thí nghiệm nhỏ để hiểu rõ về các hiện tượng tự nhiên. Điều này giúp trẻ phát triển khả năng quan sát, phân tích và tư duy khoa học.

- Thiết lập các “góc trải nghiệm” với những đồ vật mang tính gợi mở, giúp trẻ tò mò và tự khám phá: Các góc trải nghiệm là một phần không thể thiếu trong việc phát triển tư duy sáng tạo và khả năng tự khám phá của trẻ. Những đồ vật gợi mở, có tính chất khám phá như các bộ đồ chơi mang tính giáo dục, vật liệu thiên nhiên, đồ vật thí nghiệm... giúp trẻ không chỉ giải trí mà còn phát triển tư duy, sự tò mò và khả năng tự giải quyết vấn đề.

+ Khuyến khích tư duy khám phá: Những đồ vật gợi mở có thể là các bộ đồ chơi khoa học, các câu đố, những vật liệu sáng tạo mà trẻ chưa từng tiếp xúc. Khi trẻ tham gia vào các hoạt động này, chúng phải vận dụng trí tưởng tượng và tư duy logic để tìm ra cách sử dụng hoặc kết hợp các vật liệu, điều này giúp phát triển khả năng giải quyết vấn đề.

+ Hỗ trợ việc học tập qua hành động: Trẻ học được nhiều hơn khi có cơ hội thực hành và trải nghiệm. Các góc trải nghiệm giúp trẻ không chỉ học lý thuyết mà còn áp dụng vào thực tế. Ví dụ, trẻ có thể sử dụng đất nặn để tạo hình các sự vật, qua đó học được cách phân biệt hình khối, màu sắc, và cải thiện khả năng khéo léo.

+ Tăng cường sự chủ động của trẻ: Các hoạt động trong góc trải nghiệm cho phép trẻ tự lựa chọn và thực hiện các nhiệm vụ mà không cần sự can thiệp quá nhiều từ giáo viên. Điều này giúp trẻ phát triển sự tự tin, khả năng làm việc độc lập và học hỏi từ kinh nghiệm của mình.



(Hình ảnh góc trải nghiệm)

+ Góc sáng tạo: Bố trí các khu vực với nhiều vật liệu mở, giúp trẻ dễ dàng tiếp cận và tương tác. Ví dụ: góc thí nghiệm nhỏ với nước, cát, đất sét; góc sáng tạo với giấy, màu, đất nặn.

Các hoạt động trong góc này có thể bao gồm vẽ tranh, làm đồ thủ công, sáng tạo với vật liệu tái chế, giúp trẻ thể hiện khả năng sáng tạo và trí tưởng tượng. Việc tự tay tạo ra các sản phẩm giúp trẻ cảm thấy tự tin vào khả năng của mình và khuyến khích chúng tìm kiếm giải pháp sáng tạo cho vấn đề.



(Hình ảnh góc tạo hình)

+ Góc nghệ thuật: Trong góc nghệ thuật, trẻ có thể tiếp xúc với các loại hình nghệ thuật khác nhau như âm nhạc, múa, kịch. Việc này không chỉ phát triển khả năng nghệ thuật mà còn giúp trẻ rèn luyện khả năng biểu đạt cảm xúc và sáng tạo trong việc thể hiện những ý tưởng độc đáo.



(Hình ảnh góc nghệ thuật)

- Tạo không gian mở, trang trí lớp học bằng các sản phẩm do chính trẻ làm để khuyến khích sự sáng tạo và tự tin của trẻ: Không gian lớp học có thể trở thành một "galerie" nhỏ của trẻ, nơi các sản phẩm do chính tay trẻ tạo ra được trưng bày và làm điểm nhấn. Điều này không chỉ giúp tạo một không gian sinh động mà còn giúp trẻ cảm thấy tự hào về những gì mình làm được. Sự khuyến khích từ giáo viên và các bạn sẽ là động lực mạnh mẽ để trẻ tiếp tục sáng tạo.

+ Khuyến khích tự thể hiện bản thân: Khi trẻ tạo ra các sản phẩm thủ công, bức tranh, hoặc các mô hình, việc nhìn thấy các sản phẩm của mình

được trưng bày trong lớp học giúp trẻ cảm nhận được giá trị của bản thân. Điều này giúp phát triển sự tự tin và tính tự lập.

+ Tạo sự kết nối giữa việc học và thực tế: Trẻ có thể kết nối các hoạt động học tập với sản phẩm thực tế của mình, ví dụ như vẽ tranh mô tả các bài học về thiên nhiên, làm các mô hình đơn giản về các chủ đề học tập. Điều này tạo ra một mối liên hệ chặt chẽ giữa việc học và việc thể hiện bản thân qua các sản phẩm sáng tạo.



(Hình ảnh góc triển lãm sản phẩm của trẻ)

Việc xây dựng một môi trường lớp học với các góc hoạt động đa dạng, không gian mở và các góc trải nghiệm không chỉ giúp trẻ khám phá và học hỏi một cách tự nhiên mà còn tạo cơ hội để trẻ phát triển tư duy sáng tạo, khả năng hợp tác và chủ động trong các hoạt động học tập. Những điều này sẽ giúp trẻ cảm thấy được khuyến khích và tự tin hơn trong việc thể hiện bản thân và khám phá thế giới xung quanh.

***Xây dựng môi trường ngoài lớp học**

- Xây dựng vườn trường – Kết nối với thiên nhiên qua hoạt động chăm sóc cây cối tôi đã bố trí khu vực như:

+ Khu trồng trọt gồm có khu trồng rau xanh (cải, xà lách, cà chua, đậu que...), khu trồng cây ăn quả mini (chuối, ổi, chanh...), khu trồng hoa và cây xanh

+ Tạo khu vực chăm sóc và quan sát: Ở khu vực này tôi trang bị bảng ghi chép để trẻ vẽ và mô tả quá trình phát triển của cây, Cung cấp dụng cụ làm vườn nhỏ gọn phù hợp với trẻ như xẻng, bình tưới nước, găng tay, ủng. Tổ chức hoạt động trải nghiệm như gieo hạt, tưới cây, nhổ cỏ, thu hoạch rau củ cho trẻ.

Khi xây dựng vườn trường – Kết nối với thiên nhiên qua hoạt động chăm sóc cây cối để giúp trẻ trải nghiệm thực tế về quá trình sinh trưởng và phát

triển của thực vật. Rèn luyện tính kiên nhẫn, trách nhiệm khi chăm sóc cây cối. Phát triển kỹ năng quan sát, đặt câu hỏi và tư duy khoa học khi theo dõi sự phát triển của cây. Tạo cơ hội để trẻ trải nghiệm nghề nông, hiểu được tầm quan trọng của thực phẩm sạch.



(Hình ảnh khu vườn rau và khu gieo trồng)

- Thiết kế khu vui chơi thiên nhiên – Phát triển vận động và kỹ năng khám phá

Bãi cát sáng tạo: Trẻ có thể xây lâu đài, tạo hình con vật từ cát. Học về khoa học thông qua thí nghiệm với cát và nước (tạo dòng chảy, quan sát độ thấm nước...).

Suối nhân tạo nhỏ: Cho trẻ nghịch nước, tìm hiểu về dòng chảy. Tổ chức các hoạt động thả thuyền giấy, thuyền lá để trẻ quan sát sự chuyển động của nước.

Khuyến khích trẻ đặt câu hỏi và khám phá các hiện tượng vật lý như nổi, chìm, dòng chảy.



(Hình ảnh khu chơi cát, nước)

- Khu thực hành sáng tạo: là không gian để trẻ thực hành sáng tạo, tạo ra các sản phẩm với các nguyên vật liệu đa dạng



(Hình ảnh khu STEAM)

- Khu vực bé thực hành trải nghiệm: Là khu dành cho trẻ thực hành mua bán hàng hóa, chơi các trò chơi dân gian, khám phá thực hành các kỹ năng...



(Hình ảnh khu chợ quê, bé thực hành trải nghiệm)

- Khu vực âm nhạc ngoài trời là nơi trẻ được trải nghiệm về các âm thanh, trải nghiệm làm ca sỹ, nhạc sỹ...



(Hình ảnh khu âm nhạc ngoài trời)

- Khu vực vận động: Thiết kế cầu, bập bênh, xích đu để trẻ rèn luyện kỹ năng vận động. Tạo các chướng ngại vật để trẻ rèn luyện sự linh hoạt và khả năng giải quyết vấn đề.

Khi xây dựng khu vui chơi thiên nhiên giúp trẻ tăng cường vận động, giúp trẻ rèn luyện thể chất và sự khéo léo, khuyến khích trẻ chủ động khám phá thế giới tự nhiên qua các trò chơi, phát triển kỹ năng xã hội khi chơi theo nhóm, hợp tác với bạn bè. Tạo cơ hội để trẻ thử thách bản thân, phát huy sự tự tin và sáng tạo.



(Hình ảnh khu vui chơi phát triển vận động)

- Tạo khu vực thí nghiệm ngoài trời – Nuôi dưỡng sự tò mò và sáng tạo khoa học

+ Chơi với nước: Đo lượng nước mưa và tìm hiểu chu trình nước, pha màu nước để học về sự pha trộn màu sắc. Cho trẻ làm thí nghiệm về sức nổi để so sánh các vật chìm và nổi trong nước.

+ Đo bóng nắng – Hiểu về mặt trời và thời gian: Đặt gậy nhỏ dưới nắng và quan sát sự thay đổi bóng theo giờ. Giải thích cho trẻ về nguyên lý chuyển động của Trái Đất và sự thay đổi của bóng.

+ Tìm hiểu về côn trùng và sinh vật nhỏ: Hướng dẫn trẻ quan sát kiến, bướm, châu chấu bằng kính lúp. Học về vòng đời của côn trùng qua quan sát thực tế. Vẽ tranh hoặc làm mô hình về thế giới côn trùng.

Với khu vực này tạo điều kiện cho trẻ học qua trải nghiệm, kích thích óc tò mò và khám phá. Giúp trẻ tìm hiểu các hiện tượng tự nhiên theo cách trực quan, dễ hiểu. Khuyến khích trẻ tự đặt câu hỏi, suy luận và rút ra kết luận.



(Hình ảnh khu vực bé thực nghiệm)

2.3.2. Xây dựng môi trường tâm lý - xã hội

Bên cạnh môi trường vật chất, yếu tố tâm lý và xã hội cũng quan trọng để khuyến khích trẻ chủ động và sáng tạo.

- Giáo viên khuyến khích trẻ đặt câu hỏi, tìm cách giải quyết vấn đề thay vì đưa ra đáp án ngay. Ví dụ: “Con nghĩ làm thế nào để làm cho chiếc thuyền giấy nổi trên nước lâu hơn?”

- Tổ chức hoạt động nhóm để trẻ cùng thảo luận, chia sẻ ý tưởng, hợp tác thực hiện nhiệm vụ, giúp phát triển kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.

- Giáo viên cần tạo không gian không sợ sai, nơi trẻ được tự do thử nghiệm, chấp nhận sai lầm như một phần của quá trình học tập. Ví dụ: Nếu trẻ trộn màu sai dẫn đến màu không như mong muốn, giáo viên có thể hỏi: "Con có muốn thử lại với cách khác không?" thay vì chỉ ra lỗi sai ngay lập tức.

Xây dựng môi trường học tập giàu tính trải nghiệm là một biện pháp quan trọng giúp trẻ mẫu giáo phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo. Khi trẻ được học tập trong môi trường mở, an toàn, có nhiều cơ hội thực hành, trẻ sẽ tự tin, hứng thú với việc học và phát triển toàn diện cả về nhận thức, kỹ năng và tình cảm xã hội. Tuy nhiên trong quá trình xây dựng môi trường học tập giàu tính trải nghiệm giáo viên cần tuân thủ nguyên tắc sau:

- Tính mở và linh hoạt: Môi trường cần có không gian để trẻ tự do khám phá, thay đổi cách sắp xếp tùy theo hoạt động học tập.

- Gần gũi với thiên nhiên: Tận dụng ánh sáng tự nhiên, cây xanh, các nguyên liệu tự nhiên (đất, cát, nước, đá, lá cây) để trẻ tiếp xúc và tìm hiểu.

- An toàn và thân thiện: Đảm bảo không gian học tập an toàn, không có vật sắc nhọn, góc cạnh nguy hiểm, đồng thời tạo sự thoải mái để trẻ tham gia

hoạt động tích cực.

- Khuyến khích sự sáng tạo: Cung cấp nhiều loại học liệu mở như vải vụn, hộp giấy, ống hút, bìa cứng, giúp trẻ có thể sáng tạo ra nhiều sản phẩm khác nhau.



(Hình ảnh trẻ hoạt động nhóm, trao đổi chia sẻ)

2.4. Giải pháp 4: Thiết kế hoạt động thực hành, trải nghiệm đa dạng

Thiết kế hoạt động thực hành và trải nghiệm đa dạng đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển toàn diện của trẻ mầm non. Những hoạt động này không chỉ giúp trẻ tiếp cận kiến thức một cách sinh động mà còn rèn luyện kỹ năng sống và khám phá thế giới xung quanh. Trẻ sẽ có nhiều cơ hội để thực hành trải nghiệm thực tế sẽ giúp trẻ hứng thú tham gia hoạt động đồng thời kích thích sự tò mò sáng tạo của trẻ. Chính vì vậy tôi đã hướng dẫn các lớp tổ chức các thiết kế các hoạt động trải nghiệm đa dạng như:

- Trải nghiệm từ cuộc sống thực tế: Cho trẻ tham gia vào các hoạt động thực tế giúp trẻ hiểu biết về cuộc sống và phát triển kỹ năng thực hành.

+ Làm bánh: Trẻ cùng cô giáo chuẩn bị nguyên liệu, nhào bột và tạo hình bánh. Hoạt động này giúp trẻ rèn luyện kỹ năng phối hợp tay-mắt, hiểu về quy trình làm bánh và khuyến khích sự sáng tạo.



(Hình ảnh trẻ trải nghiệm làm bánh, chế biến món ăn)

+ Trồng cây, chăm sóc vật nuôi: Trẻ tham gia trồng cây trong chậu, tưới

nước và theo dõi sự phát triển. Hoặc chăm sóc vật nuôi như cá, gà con, giúp trẻ học về trách nhiệm và yêu thương động vật.



(Hình ảnh trẻ trải nghiệm chăm sóc cây, rau, hoa)

+ Tham quan cửa hàng: Trẻ được dẫn đi tham quan, quan sát hoạt động mua bán giúp trẻ hiểu về các dịch vụ công cộng và phát triển kỹ năng xã hội.



(Hình ảnh trẻ trải nghiệm khi đi tham quan cửa hàng tạp hóa)

- Trò chơi nhập vai: Trò chơi nhập vai giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, tư duy logic và khả năng giải quyết vấn đề.

+ Đóng vai bác sĩ, cô giáo, người bán hàng, công nhân: Trẻ hóa thân vào các nhân vật, thực hiện các hoạt động liên quan đến nghề nghiệp đó. Ví dụ, trẻ đóng vai bác sĩ khám bệnh cho bạn bè, hoặc làm người bán hàng trong cửa hàng mini. Hoạt động này giúp trẻ hiểu biết về các nghề nghiệp và rèn luyện kỹ năng xã hội.

+ Thí nghiệm khoa học đơn giản: Thực hiện các thí nghiệm khoa học giúp trẻ khám phá và hiểu biết về thế giới tự nhiên.

Ví dụ: Cho trẻ làm thí nghiệm tạo màu cho cải thảo: Ngâm lá cải thảo trong nước có thêm màu thực phẩm, sau một thời gian lá cải thay đổi màu sắc. Thí nghiệm này giúp trẻ hiểu về sự hấp thụ nước và màu sắc của thực vật.

Hay cho trẻ làm thí nghiệm với dầu và nước: Cho dầu ăn và nước vào cùng một cốc, trẻ sẽ thấy dầu nổi trên mặt nước. Thí nghiệm này giải thích về khối lượng riêng và sự không hòa tan giữa dầu và nước.

Thí nghiệm với sữa ma thuật: Đổ sữa tươi vào đĩa, thêm vài giọt màu thực phẩm và chạm tăm bông đã nhúng xà phòng vào, trẻ sẽ thấy màu sắc di chuyển tạo thành hình ảnh thú vị. Thí nghiệm này giúp trẻ hiểu về phản ứng hóa học giữa xà phòng và chất béo trong sữa.





(Hình ảnh trẻ trải nghiệm trong hoạt động chơi ở góc phân vai, góc khám phá)

Khi giáo viên thiết kế hoạt động thực hành, trải nghiệm đa dạng trẻ học được cách làm việc bằng tay, sử dụng công cụ và thực hiện các bước theo quy trình. Trẻ được tiếp xúc với nhiều khía cạnh của cuộc sống, từ đó mở rộng kiến thức và sự hiểu biết. Thông qua các hoạt động nhóm, trẻ học cách giao tiếp, hợp tác và chia sẻ. Và đặc biệt trẻ được khuyến khích suy nghĩ độc lập, giải quyết vấn đề và thể hiện ý tưởng cá nhân. Những hoạt động thực hành và trải nghiệm đa dạng không chỉ mang lại niềm vui mà còn đóng góp quan trọng vào sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non, giúp trẻ trở nên tự tin, sáng tạo và yêu thích khám phá.

2.5. Biện pháp 5: Tổ chức cho trẻ thực hành trải nghiệm trong các hoạt động

Hoạt động trải nghiệm không chỉ giới hạn trong lớp học mà cần được mở rộng ra nhiều hình thức khác nhau. Khi được trải nghiệm thông qua các hoạt động học tập, vui chơi, ngoại khóa hay lễ hội, trẻ sẽ có cơ hội phát triển kỹ năng toàn diện, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo và tích lũy nhiều kiến thức thực tế hơn.

*** Tổ chức cho trẻ thực hành trải nghiệm trong hoạt động khám phá khoa học**

Trong hoạt động khám phá cô cần sử dụng vật thật, mô hình hoặc hình ảnh để trẻ dễ dàng tiếp cận và hiểu rõ về đối tượng khám phá. Lựa chọn nội dung gần gũi với cuộc sống hàng ngày của trẻ và phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ, giúp trẻ dễ dàng liên hệ và áp dụng. Đảm bảo môi trường và dụng cụ thí nghiệm an toàn cho trẻ. Khuyến khích trẻ tham gia tích cực, trao đổi ý kiến và hợp tác với bạn bè. Tạo điều kiện cho trẻ đặt câu hỏi và thử nghiệm các ý tưởng mới.

Ví dụ: Với hoạt động tìm hiểu về cầu vồng

Giáo viên tạo sự hứng thú ban đầu cho trẻ bằng cách đặt câu hỏi hoặc giới thiệu một hiện tượng thú vị như: "Các con có biết tại sao cầu vồng lại có nhiều màu sắc không?"

Sau đó Cho trẻ tham gia vào hoạt động thực hành để tự quan sát và thu thập thông tin. Trẻ thực hiện thí nghiệm chiếu ánh sáng qua lăng kính để quan sát sự phân tách màu sắc.

Khuyến khích trẻ diễn đạt những gì đã quan sát được và giáo viên bổ sung, giải thích thêm như: Trẻ mô tả màu sắc xuất hiện khi ánh sáng đi qua lăng kính; giáo viên giải thích về hiện tượng tán sắc ánh sáng.

Giáo viên mở rộng kiến thức bằng cách liên hệ với các hiện tượng khác hoặc ứng dụng thực tế như liên hệ hiện tượng tán sắc ánh sáng với cầu vồng xuất hiện sau mưa. Yêu cầu trẻ vẽ lại cầu vồng và kể tên các màu sắc theo thứ tự.

Giáo viên có thể cho trẻ khám phá theo các nội dung sau:

- Khám phá về vật lý: Tìm hiểu về ánh sáng, âm thanh, lực và chuyển động.

Ví dụ: Thí nghiệm về sự nổi và chìm của các vật trong nước.

- Khám phá về sinh học: Tìm hiểu về cây cối, động vật và cơ thể con người.

Ví dụ: Quan sát quá trình nảy mầm của hạt đậu.

- Khám phá về hóa học: Nhận biết sự biến đổi của chất.

Ví dụ: Thí nghiệm trộn baking soda và giấm để tạo phản ứng sủi bọt.

- Tìm hiểu về thời tiết, khí hậu và bảo vệ môi trường.

Ví dụ: Quan sát sự thay đổi của cây cối theo các mùa.

Việc tổ chức hoạt động khám phá khoa học thông qua thực hành và trải nghiệm không chỉ giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên mà còn phát

triển kỹ năng tư duy và thái độ tích cực đối với việc học tập



(Hình ảnh trẻ trải nghiệm trong hoạt động học khám phá khoa học)

*** Hoạt động tạo hình**

- Cách lựa chọn nội dung: Chọn đề tài có thể gắn với trải nghiệm thực tế, ví dụ: trẻ tạo hình chiếc thuyền sau khi khám phá, nặn đồ vật quen thuộc.

- Cách đưa trải nghiệm vào: Cho trẻ sờ, quan sát mẫu vật thật trước khi vẽ hoặc nặn. Sử dụng nguyên liệu gần gũi: lá cây, cành khô, hạt, bìa, đất nặn...

Ví dụ: Với đề tài: Làm thuyền bè. Sau khi khám phá, trẻ vẽ lại theo trí nhớ và cảm xúc.

Hiệu quả: Trẻ thể hiện cảm xúc, ấn tượng cá nhân. Nâng cao khả năng quan sát, sáng tạo và kỹ năng tạo hình.



(Hình ảnh trẻ trải nghiệm làm thuyền bè nổi trên mặt nước)



(Hình ảnh trẻ trải nghiệm làm thuyền bè nổi trên mặt nước)

*** Hoạt động làm quen văn học**

- Cách lựa chọn nội dung: Lựa chọn các truyện có yếu tố gần gũi, có thể minh họa bằng hành động hoặc diễn vai.

- Cách đưa trải nghiệm vào: Trẻ đóng vai các nhân vật, sử dụng đạo cụ đơn giản hoặc có thể kể chuyện sáng tạo hoặc tiếp nối câu chuyện.

Ví dụ: Với truyện: “Tích Chu” Sau khi nghe chuyện, trẻ trải nghiệm đóng vai bà, bé Tích Chu, thể hiện cảm xúc.

Hiệu quả: Trẻ nhớ nội dung truyện lâu hơn. Phát triển ngôn ngữ, cảm xúc, sự tự tin và tích cực chủ động tham gia các hoạt động hơn



(Hoạt động trẻ trải nghiệm đóng vai bà trong câu chuyện “Tích chu”)

*** Hoạt động làm quen chữ cái/số**

- Cách lựa chọn nội dung: Gắn với đồ vật, hình ảnh quen thuộc, tạo cơ hội “học mà chơi”.

- Cách đưa trải nghiệm vào: Dùng chữ cái/số kết hợp trò chơi vận động, trò chơi phân loại, tìm chữ quanh lớp. Trẻ tạo chữ cái từ que kem, đất nặn, hạt đậu...

Ví dụ: Làm quen chữ “C” – cho trẻ tìm chữ “C” trong tên “Cam”, sau đó tạo chữ bằng các lát cam.

Hiệu quả: Học sinh tiếp cận kiến thức ngôn ngữ, toán học một cách nhẹ nhàng. Phát triển tư duy logic, ghi nhớ hình ảnh trực quan và phát huy sự sáng tạo cho trẻ



(Hoạt động bé trải nghiệm trong hoạt động làm quen chữ cái)

*** Tổ chức cho trẻ thực hành trải nghiệm trong hoạt động ngoài trời**

Tạo điều kiện cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên, rèn luyện thể chất và khám phá môi trường xung quanh.

Ví dụ : Trồng cây và chăm sóc vườn rau: Hướng dẫn trẻ trồng và chăm sóc các loại cây, giúp trẻ hiểu về quá trình sinh trưởng của thực vật và trách nhiệm chăm sóc môi trường.

Khám phá thiên nhiên và môi trường xung quanh

Ví dụ:

Quan sát côn trùng: Hướng dẫn trẻ tìm và quan sát các loại côn trùng, giúp trẻ hiểu về đa dạng sinh học.

Trồng cây, làm vườn: Trẻ tham gia trồng và chăm sóc cây, học về quá trình sinh trưởng của thực vật.

Đi dã ngoại: Tổ chức chuyến tham quan cánh đồng lúa, di tích lịch sử của địa phương...

Vẽ tranh ngoài trời: Trẻ vẽ những gì quan sát được từ thiên nhiên, phát triển



(Hình ảnh hoạt động trẻ trải nghiệm chăm sóc cây, trồng cây)

*** Hoạt động góc**

- Cách tổ chức trải nghiệm:

+ Giáo viên sắp xếp các góc chơi khoa học, thuận tiện cho trẻ di chuyển, quan sát, tương tác.

+ Chuẩn bị nguyên vật liệu mở (vật thật, đồ chơi, nguyên vật liệu tái chế...) để trẻ được thao tác thật, trải nghiệm trực tiếp.

+ Không áp đặt – khuyến khích trẻ lựa chọn góc chơi theo sở thích, hợp tác và giao tiếp trong nhóm.

Ví dụ:

Góc “Bé thực hành kỹ năng”: Trẻ được tập buộc dây giày, gài cúc áo, gấp quần áo, lau bàn, quét nhà...

Góc xây dựng: Trẻ cùng nhau xây mô hình ngôi nhà, công viên... từ khối gỗ, hộp giấy.

+ Góc nấu ăn: Cùng nhau chế biến các món ăn, làm bánh, nhặt rau

+ Góc bé khám phá khoa học: Trẻ cùng nhau làm các thí nghiệm...

Hiệu quả: Phát triển kỹ năng sống, kỹ năng vận động tinh. Trẻ tự tin, độc lập, sáng tạo trong thao tác. Cũng cố kiến thức qua hoạt động chơi có mục đích.



(Hình ảnh trẻ trải nghiệm trong hoạt động chơi hoạt động ở các góc)

*** Hoạt động ngoại khóa (tham quan, dã ngoại, lễ hội)**

Cách tổ chức trải nghiệm

- Tổ chức theo chủ đề giáo dục (nghề nghiệp, môi trường, văn hóa...).
- Tạo điều kiện để trẻ giao tiếp, trải nghiệm môi trường thực tế bên ngoài nhà trường.
- Kết hợp các hoạt động như: quan sát – trò chuyện – thực hành – vẽ lại điều đã thấy.

Ví dụ:

- Tham quan cửa hàng bán hoa: Trẻ quan sát, hỏi – đáp, mua hoa tặng cô.
- Cho trẻ tham quan các di tích lịch sử tại địa phương, thăm quan cánh đồng lúa, tham quan nhà văn hóa, công làng...
- Tổ chức cho trẻ thực hành, trải nghiệm các nghề
- Tổ chức cho trẻ vẽ lại cánh đồng lúa sau khi cho trẻ quan đi tham quan cánh đồng lúa
- Tổ chức chương trình Bé vui đón tết để trẻ được trải nghiệm nặn bánh, gói quà, bán hàng, múa hát...

Hiệu quả: Mở rộng vốn sống, hiểu biết xã hội cho trẻ. Rèn kỹ năng giao tiếp, ứng xử, thái độ tích cực. Tạo cơ hội phát triển cảm xúc, kỹ năng hợp tác trong môi trường thực tế. Giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn và cũng tạo cơ hội cho trẻ phát huy tính chủ động và sáng tạo ở trẻ



(Hình ảnh trẻ tham quan di tích lịch sử, cánh đồng lúa, nhà văn hóa, trường tiểu học, bé tập làm chiến sỹ, bé vui đón tết...)



(Hình ảnh trẻ tham quan di tích lịch sử, cánh đồng lúa, nhà văn hoa, trường tiểu học, bé tập làm chiến sỹ, bé vui đón tết...)

***Tổ chức cho trẻ thực hành trải nghiệm thông qua tổ chức các trò chơi tập thể**

Trò chơi tập thể giúp trẻ học cách lắng nghe, chia sẻ ý kiến và làm việc nhóm.

- Xây dựng mô hình: Trẻ cùng nhau xây dựng một mô hình từ các khối xếp hình, thảo luận về cấu trúc và phân chia công việc. Hoạt động này giúp trẻ học cách hợp tác và chia sẻ ý tưởng.

- Vẽ tranh theo nhóm: Trẻ cùng nhau vẽ một bức tranh lớn, mỗi trẻ phụ trách một phần. Qua đó, trẻ học cách phối hợp và tôn trọng ý kiến của nhau.

- Thi đua giải câu đố: Chia lớp thành các đội, mỗi đội cùng nhau giải các câu đố. Hoạt động này khuyến khích sự hợp tác và tư duy nhóm.

- Kể chuyện sáng tạo: Trẻ cùng nhau tạo dựng một câu chuyện, mỗi trẻ thêm vào một phần. Qua đó, trẻ phát triển khả năng sáng tạo và làm việc nhóm.

Kết luận: Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong hoạt động học giúp trẻ tích cực, chủ động tham gia hoạt động. Phát triển toàn diện các giác quan, kỹ năng, năng lực tư duy. Tăng khả năng ghi nhớ sâu, học mà không áp lực. Tăng hứng thú học tập, phát triển toàn diện về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, thẩm mỹ và tình cảm – xã hội. Đáp ứng nhu cầu vui chơi – học tập theo đúng đặc điểm lứa tuổi. Tạo môi trường giáo dục mở, phát huy tính chủ động, sáng tạo và năng lực cá nhân của trẻ.

2.6. Giải pháp 6: Ứng dụng STEAM trong hoạt động thực hành trải nghiệm của trẻ giúp trẻ tư duy, sáng tạo hơn

STEAM (Science - Khoa học, Technology - Công nghệ, Engineering - Kỹ thuật, Arts - Nghệ thuật, Mathematics - Toán học) là phương pháp giáo dục hiện đại, giúp trẻ tiếp cận kiến thức thông qua thực hành, khám phá, sáng tạo. Việc ứng dụng STEAM vào các hoạt động thực hành trải nghiệm giúp trẻ phát triển tư duy logic, sáng tạo và chủ động giải quyết vấn đề.

Dưới đây là cách STEAM được ứng dụng vào các hoạt động thực hành trải nghiệm để khuyến khích trẻ tư duy và sáng tạo hơn.

*** Ứng dụng STEAM trong hoạt động học:**

- Khoa học - Học qua thí nghiệm thực tế: Giúp trẻ tìm hiểu quy luật tự nhiên qua các thí nghiệm đơn giản. Kích thích sự tò mò và khả năng đặt câu hỏi.

Ví dụ:

- + Thí nghiệm “Làm núi lửa phun trào”

Trẻ sử dụng baking soda, giấm và màu thực phẩm để tạo hiệu ứng núi lửa.

Qua đó, trẻ khám phá phản ứng hóa học, rèn kỹ năng quan sát và giải thích hiện tượng.

- + Quan sát vòng đời cây trồng

Trẻ gieo hạt vào bông gòn, theo dõi sự nảy mầm, lớn lên của cây.

Trẻ tự đặt giả thuyết như: "Điều gì sẽ xảy ra nếu không tưới nước?" và kiểm chứng giả thuyết đó.



(Hình ảnh trẻ làm thí nghiệm núi lửa phun trào, gieo hạt, quan sát sự nảy mầm của cây)

- Công nghệ- Học thông qua ứng dụng kỹ thuật số: Trẻ làm quen với công nghệ để mở rộng hiểu biết và sáng tạo.

Ví dụ: Khám phá không gian qua ứng dụng thực tế ảo (VR)

Trẻ sử dụng kính thực tế ảo để quan sát hệ mặt trời, tìm hiểu về vũ trụ.

- Kỹ Thuật- Học qua lắp ráp, xây dựng: Giúp trẻ phát triển tư duy logic và kỹ năng giải quyết vấn đề.

Ví dụ:

+ Xây cầu bằng que kem

Trẻ tự thiết kế và lắp ráp cầu từ que kem, keo dán.

Trẻ học về nguyên lý chịu lực, thử nghiệm khả năng chịu tải của cây cầu bằng cách đặt đồ vật lên trên.

+ Chế tạo ô tô chạy bằng bong bóng

Trẻ thiết kế xe bằng chai nhựa, nắp chai và bong bóng.

Trẻ thử nghiệm và điều chỉnh thiết kế để xe di chuyển xa nhất.



(Hình ảnh trẻ chế tạo ô tô chạy bằng bóng, xây cầu bằng que kem)

- Nghệ thuật- Sáng tạo qua các hoạt động thủ công: Giúp trẻ thể hiện ý tưởng và phát triển óc sáng tạo.

Ví dụ:

+ Vẽ tranh với màu tự chế

Trẻ tạo màu từ rau củ (củ dền, nghệ) và sử dụng để vẽ tranh.

Qua đó, trẻ hiểu về sự hòa trộn màu sắc và tính ứng dụng trong thực tế.

+ Làm mô hình sáng tạo từ vật liệu tái chế

Trẻ sử dụng chai nhựa, giấy bìa để làm mô hình nhà cửa, robot, xe cộ.

Khuyến khích trẻ suy nghĩ cách tái sử dụng vật liệu, bảo vệ môi trường.



(Hình ảnh trẻ chế tạo xe ô tô tải bằng nguyên vật liệu tái chế)



(Hình ảnh trẻ tạo màu từ rau củ (củ dền, nghệ) và sử dụng để vẽ tranh)

- Toán học– Ứng dụng toán vào thực tế: Giúp trẻ rèn luyện tư duy logic, khả năng phân tích qua các hoạt động thực tế.

Ví dụ:

Chơi trò "Đi siêu thị"

Trẻ đóng vai người bán hàng, khách hàng, thực hành đếm tiền, đo lường, tính toán giá trị món hàng.



(Hình ảnh trẻ trải nghiệm bán hàng)

Trẻ học cách áp dụng phép tính vào cuộc sống.
 Xây dựng hình khối bằng que diêm, ống hút
 Trẻ lắp ráp hình khối (hình lập phương, hình tam giác) bằng que diêm hoặc ống hút.

Giúp trẻ nhận biết các hình học, rèn luyện tư duy không gian.

*** Ứng dụng STEAM trong hoạt động ngoài trời**

- Thực hành trồng cây và chăm sóc vườn rau: Trẻ thực hiện quy trình từ gieo hạt, tưới nước, quan sát sự phát triển của cây. Trẻ rút ra kết luận về điều kiện sinh trưởng của cây, ứng dụng kiến thức khoa học.

Ví dụ:

Thiết kế hệ thống tưới nước thông minh: Trẻ sử dụng chai nhựa khoét lỗ làm bình tưới nhỏ giọt. Thực hành lắp ráp, thử nghiệm và điều chỉnh để cây nhận đủ nước.



(Hình ảnh trẻ thiết kế chai nước để làm bình tưới và thử nghiệm tưới rau)

- Xây dựng công trình từ vật liệu thiên nhiên: Trẻ thu thập lá cây, cành khô, đá nhỏ để tạo mô hình công viên, nhà cửa. Phát triển kỹ năng sáng tạo, tư duy xây dựng.

Ví dụ: Xây nhà bằng đá que gỗ và lá cây: Trẻ sử dụng que gỗ để tạo tường, bìa và lá cây làm mái nhà. Tìm cách làm nhà vững chắc, chống đổ.



(Hình ảnh trẻ làm nhà bằng lá cây và que gỗ)

*** Ứng dụng STEAM trong hoạt động góc**

Góc xây dựng: Lắp ráp công trình sáng tạo

Trẻ sử dụng Lego, khối gỗ để xây cầu, nhà cửa.

Trẻ tự suy nghĩ và thử nghiệm các mô hình khác nhau.

Ví dụ:

Thử thách "Ai xây tòa nhà cao nhất?"

Trẻ được giao nhiệm vụ xây tòa nhà cao nhưng không đổ.

Trẻ suy nghĩ cách xếp chồng vững chắc, thử nghiệm nhiều phương án.

Kết luận: Ứng dụng STEAM trong hoạt động thực hành trải nghiệm giúp trẻ không chỉ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên mà còn phát triển tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề và kỹ năng thực hành. Các hoạt động STEAM kích thích trí tưởng tượng, giúp trẻ chủ động khám phá, thử nghiệm và sáng tạo trong môi trường học tập linh hoạt.

III. Hiệu quả đạt được

Sau khi áp dụng các biện pháp tổ chức hoạt động thực hành, trải nghiệm, kết quả mang lại không chỉ tác động trực tiếp đến trẻ mà còn ảnh hưởng tích cực đến giáo viên, phụ huynh và nhà trường. Dưới đây là phân tích cụ thể về giá trị kinh tế và giá trị xã hội đạt được:

1. Hiệu quả đối với trẻ

- Trẻ được rèn luyện khả năng tư duy logic, sáng tạo, giải quyết vấn đề – những năng lực thiết yếu trong thế kỷ 21.
- Trẻ chủ động khám phá, tìm tòi, từ đó hình thành thói quen tư duy phản biện, giải quyết vấn đề.
- Khả năng sáng tạo của trẻ được phát huy thông qua việc thiết kế, xây dựng mô hình, làm thí nghiệm.
- Trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp, biết chia sẻ, hợp tác với bạn bè qua các hoạt động nhóm.
- Trẻ có cơ hội vận động nhiều hơn qua các hoạt động ngoài trời, từ đó phát triển thể lực và sự khéo léo.
- Các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ vui vẻ, hứng thú với việc học, giảm căng thẳng, tăng khả năng tập trung.
- Trẻ được tiếp cận kiến thức qua thực hành, khám phá, khiến việc học trở nên thú vị và chủ động hơn.
- Trẻ phát triển khả năng ứng dụng kiến thức vào cuộc sống thực tiễn, sẵn

sàng thích nghi với sự thay đổi của xã hội.

2. Hiệu quả đối với giáo viên

- Giáo viên có cơ hội đổi mới phương pháp dạy học, tăng tính linh hoạt và sáng tạo trong giảng dạy.
- Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm giúp giáo viên có thêm tư liệu thực tế để minh họa bài giảng.
- Giáo viên rèn luyện kỹ năng hướng dẫn, khuyến khích trẻ tự khám phá thay vì chỉ truyền đạt kiến thức một chiều.
- Giáo viên có thêm nhiều phương pháp khơi gợi sự hứng thú của trẻ, giúp tiết học sinh động hơn.

3. Hiệu quả đối với phụ huynh và cộng đồng:

- Góp phần xây dựng nền giáo dục tiên tiến, trẻ em được chuẩn bị tốt để trở thành công dân toàn cầu.
- Có sự gắn kết giữa nhà trường – gia đình – xã hội thông qua các hoạt động trải nghiệm từ đó phụ huynh hiểu rõ hơn về phương pháp giáo dục theo hướng thực hành trải nghiệm, thay đổi quan niệm truyền thống về dạy học, giúp phụ huynh tích cực hỗ trợ con học tập. Phụ huynh học được cách hướng dẫn con tư duy sáng tạo qua các hoạt động tại nhà.
- Khơi nguồn sáng tạo xã hội: Trẻ em là mầm non tương lai, trẻ được thực hành trải nghiệm từ sớm sẽ có tư duy đổi mới, từ đó tạo nên thế hệ công dân sáng tạo.

4. Hiệu quả đối với nhà trường

- Cải thiện chất lượng giáo dục

- + Hoạt động thực hành, trải nghiệm giúp nâng cao chất lượng giảng dạy, tăng tỷ lệ trẻ tích cực tham gia học tập.
- + Tạo môi trường giáo dục tiên tiến, thu hút sự quan tâm của phụ huynh, nâng cao uy tín của trường.

- Tiết kiệm chi phí, tăng giá trị kinh tế

- + Các hoạt động trải nghiệm chủ yếu sử dụng vật liệu tái chế, thiên nhiên, giúp tiết kiệm chi phí cho nhà trường và phụ huynh.
- + Việc trẻ thực hành kỹ năng sống giúp giảm tình trạng lãng phí đồ dùng học tập, đồ chơi.
- + Tổ chức hoạt động làm đồ chơi từ giấy bìa, chai nhựa giúp tiết kiệm chi phí mua đồ chơi mới.

+ Với việc tự bồi dưỡng chuyên cho giáo viên cũng như cử đại diện giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng sau đó triển khai nhân rộng giúp giảm chi phí mời chuyên gia đào tạo, bồi dưỡng.

Giá trị ước tính hiệu quả kinh tế sáng kiến đem lại là khoảng 15.000.000 đ

*** Kết quả khảo sát trẻ sau khi áp dụng sáng kiến**

- Kết quả khảo sát tại trường mầm non Mỹ Phúc: Tổng số trẻ khảo sát là 126 cháu

Tiêu chí đánh giá	Tốt (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)
Trẻ hứng thú, chủ động tham gia các hoạt động trải nghiệm	120/126=95,2%	6/126=4,8%	0%	0%
Trẻ có khả năng tư duy, sáng tạo trong các hoạt động	95/126=75,4%	28/126=22,2	3/126=2,4%	0%
Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác với bạn bè	120/126=95,2%	6/126=4,8%	0%	0%
Trẻ thể hiện sự tự tin khi thực hiện các nhiệm vụ	117/126=92,9%	9/126=7,1%	0%	0%

- Kết quả khảo sát tại trường mầm non Nam Phong: Tổng số trẻ khảo sát là 95 cháu

Tiêu chí đánh giá	Tốt (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)
Trẻ hứng thú, chủ động tham gia các hoạt động trải nghiệm	89/95=94%	6/95=6,4%	0%	0%
Trẻ có khả năng tư duy, sáng tạo trong các hoạt động	80/95=84%	12/95=12,9	3/95=3,1%	0%
Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác với bạn bè	89/95=94%	6/95=6,4%	0%	0%
Trẻ thể hiện sự tự tin khi thực hiện các nhiệm vụ	90/95=94,7%	5/95=5,3%	0%	0%

- Kết quả khảo sát tại trường mầm non Mỹ Trung: Tổng số trẻ khảo sát là 90 cháu

Tiêu chí đánh giá	Tốt (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)
Trẻ hứng thú, chủ động tham gia các hoạt động trải nghiệm	83/90=92%	7/90=8,0%	0%	0%
Trẻ có khả năng tư duy, sáng tạo trong các hoạt động	78/90=87%	10/90=10,8	2/90=2,2%	0%
Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác với bạn bè	83/90=92%	7/90=8,0%	0%	0%
Trẻ thể hiện sự tự tin khi thực hiện các nhiệm vụ	83/90=92%	7/90=8,0%	0%	0%

IV. Đánh giá khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của Sáng kiến

☐ Chỉ có hiệu quả trong phạm vi Đơn vị áp dụng

☒ Đã được chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng ra phạm vi huyện/ sở/ ngành/ đơn vị ... kèm theo chứng cứ đính kèm.

☐ Đã phục vụ rộng rãi người dân hoặc người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh, hoặc đã được chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng trên địa bàn tỉnh theo chứng cứ đính kèm.

☐ Đã phục vụ rộng rãi người dân hoặc người tiêu dùng tại Việt Nam, hoặc đã được chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng tại nhiều tỉnh, thành theo chứng cứ đính kèm

V. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền

Tôi xin cam kết sáng kiến kinh nghiệm ***“Một số giải pháp giúp giáo viên tổ chức tốt các hoạt động thực hành trải nghiệm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong trường mầm non”*** do chính tôi viết ra từ những kinh nghiệm đúc rút trong quá trình làm công tác chủ nhiệm lớp và công tác quản lý của bản thân đã được áp dụng tại trường mầm non Mỹ Phúc, trường mầm non Nam Phong, trường mầm non Mỹ Trung - TP Nam Định. Thực trạng và hình ảnh đều lấy từ thực tiễn các hoạt động của nhóm, lớp của các nhà trường, tuyệt đối không sao chép hoặc vi phạm bản quyền. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Trần Thị Thời